

BỘ QUY TRÌNH CHO SỬ DỤNG MÁY FASCELLA

Hãng sản xuất: Dsmеди

Nhập khẩu và phân phối: Công ty TNHH Thiết Bị Y Tế Gia Phát



Phụ lục

1. Yêu cầu với phòng đặt máy
2. Quy trình lắp đặt máy
3. Quy trình hướng dẫn sử dụng
4. Hướng dẫn sử dụng nhanh
5. Quy trình đo và chụp trước sau
6. Hướng dẫn cài đặt thông số cho trị liệu
7. Hướng dẫn cài đặt cho thông số cho thẩm mỹ
8. Các lỗi thường gặp trong điều trị
9. Quy trình vệ sinh máy và bảo quản sau điều trị
10. Quy trình chăm sóc sau điều trị
11. Chống chỉ định và chỉ định, cụ thể một số bệnh
12. Lý lịch máy

YÊU CẦU VỚI PHÒNG ĐẶT MÁY

1. Kích thước khu vực điều trị
 - Bao gồm Giường + máy + không gian điều trị tối thiểu (dài 2.5 mét x rộng 1.5 mét x cao 2.5 mét)
2. Nền phòng và đặt máy
 - Không trơn trượt, không có các vật liệu dễ nhiễm điện và bắt lửa
 - Máy phải được đặt trên xe đẩy tiếp xúc với nền phẳng và không vướng vào bất kỳ thứ khác
3. Nguồn điện (có nối đất) và điện chiếu sáng
 - Điện áp: 200-240 VAC
 - Tần số: 50/60Hz
 - Điện chiếu sáng: đảm bảo ánh sáng đủ để làm việc
4. Môi trường xung quanh
 - Nhiệt độ: 10 đến 40 độ C
 - Độ ẩm: 30 đến 85 %
 - Áp suất: 700 đến 1060hpa
 - Không khí thoáng, đảm bảo an toàn cháy nổ
5. Để máy và khu vực điều trị xa nơi có nguy cơ cháy nổ, ẩm ướt

QUY TRÌNH LẮP ĐẶT MÁY

1. Yêu cầu khách hàng về nguồn điện, không gian, mặt sàn bằng phẳng, môi trường lắp đặt máy
 2. Thống nhất với khách hàng về vị trí lắp đặt cụ thể và phù hợp
 3. Kiểm tra nguồn điện
 4. Dỡ xe đẩy ra khỏi đóng gói và hoàn thiện lắp đặt xe đẩy, đặt ở vị trí cố định và khóa bánh xe tránh xe bị trôi không theo ý muốn
 5. Dỡ Thùng đựng máy và đặt máy lên xe đẩy
 6. Dỡ gá acrylic khỏi hộp và lắp lên máy
 7. Dỡ hộp phụ kiện và đưa các phụ kiện vào vị trí trên gá acrylic
 8. Lắp cáp vào các cổng phù hợp và gài lên gá acrylic
 - Cáp đơn cực gắn vào cổng MONO và PL
 - Điện cực trung tính để vào khay làm ấm hoặc để trên xe đẩy ở vị trí phù hợp
 - Đầu đa cực kèm cáp – đầu cáp 5 chân gắn vào cổng BI, đầu đa cực gá lên gá đỡ acrylic
 - Cáp LF – đầu cáp 5 chân được gắn vào cổng LF
 - Các điện cực dán để vào khay chứa đồ của xe đẩy

(lưu ý – xe đẩy chính hãng có bộ phận gá cáp thì cáp sẽ được gá vào tránh rối dây và thẩm mỹ)
 9. Kết nối cáp nguồn với máy và nguồn điện
 10. Bật công tắc phía sau máy.
 11. Kiểm tra xem máy có hoạt động tốt không
- (Tham khảo hướng dẫn sử dụng nhanh hoặc link video)

QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sau khi lắp đặt tiến hành giới thiệu máy
 - Giới thiệu về tác dụng của RF trong thẩm mỹ
 - + Trẻ hóa da
 - + Giảm béo
 - + Giảm sần vỏ cam
 - + Giảm rạn
 - + Tăng tốc độ đào thải
 - + Fascia trong thẩm mỹ - MFR
 - Giới thiệu tác dụng của RF trong điều trị trị liệu
 - + Giãn cơ, thư giãn
 - + Chống viêm
 - + Dẫn lưu bạch huyết
 - + Fascia trong điều trị đau - MFR
 - Giới thiệu chức năng về điện
 - + LF1: Dùng cho tập cơ, tăng sức mạnh cơ, siết cơ
 - + LF2: Thư giãn cơ
 - + LF3: Cải thiện lưu thông tuần hoàn máu, tăng dưỡng chất và đào thải
 - + LF4: Dùng giảm béo, thay tập thể dục
 - + LF5: Tự động, giảm đau
 - + LF6: Tần số trung bình cho lớp nông
 - + LF7: Tần số trung bình cho lớp sâu
2. Hướng dẫn sử dụng chế độ đơn cực dùng bề mặt từ nông tới sâu
 - Lưu ý chế độ đơn cực có hai chế độ: Đơn cực và đơn cực xung
 - Đơn cực là liên tục thấu nhiệt nhiều nhất, đơn cực xung nhiệt khoảng 50% nếu cùng công suất
3. Hướng dẫn sử dụng chế độ lưỡng cực dùng bề mặt nông
 - Lưu ý chế độ lưỡng cực có hai chế độ: lưỡng cực và lưỡng cực xung
 - Lưỡng cực là thấu nhiệt liên tục, lưỡng cực xung là thấu nhiệt ngắt quãng nhiệt tạo ra khoảng 50% so với lưỡng cực không nếu cùng công suất
4. Chế độ LF sử dụng kết hợp và độc lập
 - Cách sử dụng găng tay
 - Cách sử dụng điện cực
 - Cách kết hợp điện cực MFR với găng tay
5. Chốt lại vấn đề và thử trên mẫu

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG NHANH

Bước 1. Chuẩn bị người hướng dẫn và địa điểm hướng dẫn

Bước 2. Chuẩn bị máy và các vật tư phụ trợ khác

Bước 3. Kết nối dây nguồn với máy

Bước 4. Kết nối điện cực với chế độ cần sử dụng (bao gồm tấm điện cực phản hồi rộng PL – kết nối như hình dưới)



Bước 5. Sử dụng máy

1. Bật công tắc nguồn phía sau máy
2. Với chế độ đơn cực, đặt tấm PL đối diện hoặc gần đối diện nhất có thể để đảm bảo năng lượng tới mô được tốt nhất
3. Kết nối các đầu điều trị phù hợp với mục đích điều trị
4. Thoa kem truyền năng lượng RF lên vùng điều trị
5. Nhấn nút RF MODE mong muốn và kiểm tra đèn báo chế độ MONO – đơn cực hoặc BI – lưỡng (đa cực) có sáng không
6. Nhấn nút **RF RUN/STOP** để bắt đầu cài đặt các thông số và chức năng
7. Sử dụng chế độ xung **PULSE MODE** (nếu quy trình điều trị yêu cầu) thì nhấn nút – đèn sẽ sáng
8. Nhấn nút **TIME** và **INTENSITY** để mở khóa, sau đó xoay theo chiều kim đồng hồ để cài đặt thời gian và cường độ điều trị
+ Bắt đầu từ cường độ thấp hơn trong mô tả hướng dẫn cho các chế độ cụ thể và khu vực điều trị. Sau đó điều chỉnh mức độ bằng cách tương tác với khách hàng
9. Các điện cực (điện cực MFR, điện cực đơn cực, đa cực, lưỡng cực, điện cực trung tính phải tiếp xúc tốt với da)
10. Nhấn nút PAUSE để tạm dừng khi thoa kem hoặc thay đổi điện cực, nhấn thêm một lần nữa để tiếp tục
11. Sau khi kết thúc thời gian cài đặt thiết bị dừng tự động
12. Sắp xếp các đầu điều trị và lau sạch

Bước 6. Sử dụng chế độ LF với điện cực và găng tay điện

1. Bật công tắc nguồn phía sau máy
2. Với dây LF đã được kết nối với công, hãy kết nối miếng đệm hoặc găng tay dẫn điện với cáp LF
 - 1) Miếng dán điện cực: Gắn xung quanh khu vực cần điều trị. Nếu chỉ sử dụng các miếng đệm, hãy gắn chúng bằng cách đặt cực dương (đỏ) và cực âm (xanh lam) cạnh nhau haowcj đối diện với bộ phận cơ thể cần xử lý
3. Găng tay điện cực: kết nối miếng điện cực âm (xanh lam) và điện cực găng tay để cực dương (màu đỏ). Đặt miếng điện cực gần (nói chung là phía đối diện với khu vực được điều trị và đeo găng tay điện cực tùy thuộc vào bộ phận cơ thể được điều trị

4. Cho ẩm găng tay bằng nước hoặc dùng gel dẫn điện
5. Nhấn nút LF RUN/ STOP để bắt đầu chức năng
6. Nhấn nút LF MODE/TIME/INTENSITY để mở khóa và xoay theo chiều kim đồng hồ để cài đặt thông số điều trị chương trình LF/ thời gian/ cường độ.
 - 1) Khi đeo găng tay, người trị liệu nên kiểm tra trước cường độ vừa phải.
 - 2) Xoay núm **INTENSITY** từ từ và điều chỉnh mức độ tương tác với khách hàng
7. Nhấn nút **PAUSE** tạm dừng để thêm kem vào khu vực điều trị hoặc thay đổi điện cực, Nhấn nút tạm dừng PAU hiện trên khung cửa **RF INTST**, nó đang ở trạng thái tạm dừng LF.
8. Khi kết thúc thời gian đặt, thiết bị sẽ tự động dừng.
9. Sắp xếp đầu điều trị và lau sạch kem khỏi da

QUY TRÌNH ĐO VÀ CHỤP TRƯỚC VÀ SAU

Ghi lại số cân nặng của khách hàng trước liệu trình và trao đổi với khách hàng các trong trước và sau khi sử dụng liệu trình để đảm bảo quá trình điều trị được như cam kết.

Đảm bảo khu vực chụp hình đủ ánh sáng, khoảng cách chụp ảnh giống nhau với mỗi khách hàng.

	CÔNG VIỆC	CÁCH THỰC HIỆN
01	Cách đo (Dùng cho bụng, eo)	<ul style="list-style-type: none"> - Cho khách hàng đứng thẳng người - Đánh dấu vị trí ngang rốn. Đo khoảng cách từ vị trí đã đánh dấu đến mặt sàn, lưu lại thông số này (A) - Từ vị trí đã đánh dấu, dùng thước đo cách 5cm phía trên và 5cm phía dưới, đánh dấu các vị trí này. - Để khách hàng xoay ngang. - Từ sàn, dùng thước đo và đánh dấu vị trí bằng khoảng cách (A). Từ vị trí đã đánh dấu, dùng thước đo cách 5cm phía trên và 5cm phía dưới, đánh dấu các vị trí này. - Thực hiện tương tự cho bên còn lại - Đặt tường vòng qua 3 điểm đánh dấu, ghi lại số đo từng vùng
02	Chụp hình (Bụng)	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt tấm chụp hình lên mặt sàn nếu có hoặc đánh dấu vị trí đứng trên mặt sàn - Cho khách đứng thẳng, khuỷu tay ngang bằng vai, bàn tay khép lại chạm vào phía trên tai - Cánh tay và vai tạo thành một đường thẳng, mắt nhìn về phía trước - Hai chân đặt song song với cạnh số 1 của tấm chụp hình. - Sau khi chụp xong, cho khách bước sang cạnh số 2, và tiếp tục đến khi chụp xong. <p>LƯU Ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở lại các ảnh chụp before để xem lại góc chụp, vị trí chụp trước khi chụp ảnh After. Tránh trường hợp các góc chụp sai lệch ảnh hưởng chất lượng ảnh.
03	Chụp hình (Mặt)	<ul style="list-style-type: none"> - Cho khách hàng đứng thẳng người (hoặc ngồi thẳng), mặt thả lỏng, không cười, mắt nhìn thẳng - Chụp chính diện từ phía trước - Sau đó dời máy ảnh góc nghiêng, chụp ảnh nghiêng 2 bên (Lưu ý tập trung chụp rõ những chỗ cần điều trị) <p>LƯU Ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở lại các ảnh chụp before để xem lại góc chụp, vị trí chụp trước khi chụp ảnh After. Tránh trường hợp các góc chụp sai lệch ảnh hưởng chất lượng ảnh.

--	--	--

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT THÔNG SỐ CHO TRỊ LIỆU

Vùng	Sử dụng RET RF tập trung (Thấu nhiệt)			MFR tập trung (Phá vỡ kết dính Fascia để trở về trạng thái cân bằng)		Găng tay LF (phục hồi)	
	Chế độ	Thời gian	Cường độ	Thời gian	Cường độ	Thời gian	Cường độ
Ngón tay	BI	3 phút	30	-	-	-	-
Cánh tay	Mono	3 phút	30	2 phút	15	2 phút	20
Đầu gối, khuỷu tay	Mono	3 phút	30	2 phút	15	2 phút	30
Đùi	Mono	4 phút	40	2 phút	20	2 phút	40
Cổ, vai	Mono	5 phút	40	2 phút	20	2 phút	40
Đau cơ gấp hông	Mono	5 phút	40	2 phút	20	2 phút	40
Hông và lưng	Mono	5 phút	50	2 phút	25	2 phút	50
Tay, chân *Viêm cân gan chân	BI	3 phút	40	-	-	-	-

Tần suất điều trị: hàng ngày hoặc theo chỉ định riêng của từng bác sỹ điều trị

Số lần điều trị 4-10 buổi tùy vào tình trạng

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT THÔNG SỐ CHO THẨM MỸ

Khu vực điều trị	Chỉ định thẩm mỹ (cả hai bên)	RF				LF			
		Điện cực	Vị trí tẩm điện cực phản hồi	Chế độ	Thời gian (phút)	Cường độ	Chế độ	Thời gian (Phút)	Cường độ
Mặt	Săn chắc, sáng da	C2, D2, D5	Lưng phía trên	Mono	15-20	30-40	LF7	3-5	Khoảng 30
	Loại bỏ chất nhờn	D2, D5, D6		Mono pluse		20-40	LF6		
Mặt và cổ, tay và vai	V line, loại bỏ nếp nhăn ở mặt và cổ, tạo đường viền cổ mịn và không bị nhăn	D2, D5, D6		Bụng		Mono và Mono Pluse	20-30		
	Săn chắc cánh tay, giảm béo, giảm chu vi	C2 x 2 chiếc	30-50		LF1,				
		C1	30-50		LF2,				
		D2, D6	20-50		LF3,				
	Đa cực	30-50	LF4, LF6						
Ngực	Làm săn chắc và nâng ngực, mát xa bạch huyết ở nách	2 C1, 2 C2	-	Mono và Mono Pluse	20-30	40-60	-	-	-
		C1, C2, D2, D6	Lưng			40-60	-	-	-
		Đa cực	-			40-60	-	-	-
Eo, lưng, bụng	Giảm mỡ bụng, xóa vết rạn	C1, D2, D6	Lưng	Mono và Mono Pluse	20-30	50-80	LF1,	5-7	Khoảng 30
	Giảm béo cục bộ	C1, D4, D6	Lưng, bụng			60-90	LF2,		
	Định hình vùng bikini, săn chắc lưng và điều khắc cơ thể	C1, D4, D6	Chiều ngược lại			40-70	LF3,		
		Đa cực	-	BI		40-70	LF4, LF5, LF6		
Chân	Giảm béo bắp chân và lưu thông khí huyết, giảm giãn tĩnh mạch, giảm phù	2 C2	-	Mono và Mono Pluse	20-30	40-60	LF1, LF2,	5-7	Khoảng 60
		Đa cực	-						

Điều khắc và nâng mông. Săn chắc đùi, giảm chảy xệ, loại bỏ cellulite	2 C1, 2 C2	-	Mono và Mono Pluse			LF4, LF5, LF6		
	C1, C2, D4, D6	Đùi						
	Đa Cực	-	BI					

Tần suất điều trị: 2 lần/ tuần xen kẽ thải độc

Số lần điều trị 6-10 buổi

CÁC LỖI THƯỜNG GẶP TRONG ĐIỀU TRỊ

Lỗi thường gặp	Nguyên nhân	Khắc phục
Bật công tắc nguồn mà máy không chạy	Chưa có nguồn điện	Kết nối máy tới nguồn điện
Chế độ RF		
Khách hàng cảm thấy không nóng ở chế độ đơn cực	Do để sai chế độ	Đặt đúng chế độ
	Do cắm sai dây	Cắm lại dây cho đúng
	Chưa đặt cường độ hoặc cường độ quá nhỏ	Cài đặt và điều chỉnh – ban đầu nên để ở giới hạn dưới so với khuyến nghị ở bảng trên
	Trường hợp khác	Vui lòng liên hệ 0903466215
Khách hàng cảm thấy không nóng ở chế độ lưỡng cực	Do để sai chế độ	Đặt đúng chế độ
	Chưa đặt cường độ hoặc cường độ quá nhỏ	Cài đặt và điều chỉnh – ban đầu nên để ở giới hạn dưới so với khuyến nghị ở bảng trên
	Do cắm sai dây	Cắm lại dây cho đúng
	Trường hợp khác	Vui lòng liên hệ 0903466215
Khách hàng cảm thấy nóng ở phía điện bản rộng cố định	Do đi chuyển điện cực chủ động quá nhanh hoặc dùng thanh dài tiếp xúc gần hết chiều dài thanh máy sẽ tự nhận bản cực rộng cố định là cực chủ động và nhiệt phía bản cực cố định sẽ nhiều hơn	Di chuyển chậm lại, nếu thanh dài chỉ nên sử dụng tối đa 50% chiều dài thanh là tiếp xúc với bệnh nhân nếu mục đích nhiệt là chủ yếu
	Tiếp xúc da với điện cực cố định bản to không đủ và hơi hợt	Tăng tiếp xúc tấm điện cực với da
Khách hàng thấy ngứa ở da và nổi ban đỏ	Dị ứng với nhiệt (Ít gặp)	Do nhiệt độ trong cơ thể tăng đột ngột nên cơ thể phản ứng lại và da nổi mẩn li ty như dạng tụ huyết nhỏ hơn đầu tăm và ngứa, sau một khoảng thời gian sẽ hết và thường cải thiện sau lần điều trị tiếp theo. Nếu bệnh nhân ngứa không chịu được thì tham vấn Bác sỹ

	Dị ứng với kem (Hiếm gặp)	Trường hợp dị ứng với kem thì tùy theo mức độ và tham vấn bác sỹ trị liệu
Sau khi điều trị da xuất hiện những đốm giống xuất huyết nhỏ sau khi điều trị	Do dùng lực lên dụng cụ mạnh hoặc nhiệt lên mô lớn	Giảm lực tác động lên dụng cụ, chỉ cần lực đẩy là chủ yếu và di chuyển chậm để tạo áp lực nén cho mô sâu Sử dụng đá khô trườm hoặc dùng đá cho vào khăn để trườm mát
Đau hơn sau khi điều trị mặc dù lúc điều trị xong cảm thấy rất thoải mái	Do lượng mô liên kết bị kết dính quá lớn nên khi giải phóng thì quá trình lưu thông máu, vận chuyển chất dinh dưỡng, đào thải, dẫn chuyên thần kinh nhanh và nhiều hơn nên dẫn đến cảm giác đó	Sử dụng chế độ RF và sử dụng điện cực nhẹ nhàng ở mức thấp để làm dịu hoặc có thể trườm đá khô
Đối với chế độ LF – kích thích điện tần số thấp		
Bị gịat ở đầu ngón tay hoặc ở tay người điều trị	Do lượng gel siêu âm chưa đủ	Thêm gel siêu âm lên găng tay phần tiếp xúc với bệnh nhân/ hoặc sử dụng kết hợp găng tay với dụng cụ MFR
	Chưa tiếp xúc đầy đủ với da của khách hàng	Cần tiếp xúc nhiều hơn và dứt khoát
Gịat mạnh khi điều chỉnh cường độ	Do sử dụng điện cả điện cực âm và dương lên găng tay trong trường hợp không chủ đích dùng cực âm và dương trên hai tay	Điện cực âm màu xanh gắn lên bản cực cố định. Điện cực dương màu đỏ sẽ gắn vào găng tay.
	Do đeo găng tay cách điện không đúng cách trước khi đeo găng tay dẫn điện (trong trường hợp dùng đồng thời hai điện cực khác nhau trên hai tay). Hoặc không dùng gel siêu âm để dẫn điện mà dùng nước làm ẩm găng tay nhưng do găng tay quá ướt làm lan tới tay	Đeo lại găng tay cách điện và lưu ý làm ẩm hoặc gel siêu âm một lượng vừa đủ tránh nhây ra bộ phận khác của bàn tay (lưu ý phần găng tay dẫn điện phải ngắn hơn phần găng tay cách điện

Cảm giác ở điện bản điện cực cố định có tác động kích thích điện	Do tiếp xúc điện cực cố định ít hoặc rời rạc	Đặt lại điện cực cố định
Phải tăng cường độ nhiều hơn mọi khi thì bệnh nhân mới có cảm giác	Găng tay vệ sinh kém	Vệ sinh lại găng tay
	Găng tay dùng lâu hoặc giặt không đúng cách dẫn đến lớp dẫn điện bị kém đi	Thay găng tay mới
Đối với tấm điện cực cố định DFL rộng		
Bong viên cao su xung quanh	Sử dụng lâu ngày mất kết dính với keo	Liên hệ 0879211110 để thay thế, sửa chữa
	Do sử dụng dầu mát xa loại khác bị nhẩy lên tấm điện cực cố định bản rộng	Không sử dụng bất kỳ loại dầu hay kem nào không phải của hãng để hạn chế điều đó xảy ra Liên hệ 0879211110 để thay thế và sửa chữa
Bong viên cao su xung quanh	Do vệ sinh bằng cồn xịt trực tiếp lên khu đường viên cao su	Không xịt cồn trực tiếp lên tấm cũng như khu vực đường viên cao su. Cồn xịt lên khăn hoặc giấy lau cho ẩm vừa phải và lau Liên hệ 0879211110 để thay thế sửa chữa

QUY TRÌNH VỆ SINH MÁY VÀ BẢO QUẢN SAU KHI ĐIỀU TRỊ

STT	NỘI DUNG
1	Đặt điện cực điều trị lên giá đỡ Acrylic
2	Tắt máy bằng công tắc nguồn phía sau máy
5	Rút dây nguồn gài cố định trên máy – khi máy tắt hoàn toàn
6	<p>Sau đó vệ sinh đầu điều trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay cầm RET dùng khăn mềm lau, có thể xịt cồn 70 độ lên khăn và lau - Đầu đa cực, đơn cực, đầu vàng, điện cực cố định bản rộng bằng khăn hoặc giấy mềm để khô hoặc làm ẩm bằng cồn 70 độ để vệ sinh - Găng tay – giặt bằng chất tẩy rửa trung tính - Cáp xe đẩy vệ sinh bằng khăn hoặc giấy mềm, có thể xịt cồn vào khăn để lau - Máy vệ sinh bằng khăn mềm cũng có thể xịt cồn vào khăn và lau. Lưu ý không lau lên phân tem máy vì nó sẽ làm mờ <p>Tuyệt đối không xử dụng: Chất tẩy rửa mài mòn bao gồm axits, chất tẩy clo</p>
7	Xem lại toàn bộ dây nguồn và cáp kết nối không được để xoắn vào nhau. Cáp nối được để gá vào xe đẩy và giá đỡ không để cuộn dây, dây cáp phải được thả lỏng.
8	Di chuyển máy về vị trí lưu trữ và khóa bánh lại
9	<p>Nhiệt độ lưu trữ và vận chuyển: -10 độ C đến 60 độ C</p> <p>Độ ẩm lưu trữ và vận chuyển: 30% đến 85 %</p> <p>Áp suất: 700hPa đến 1100hPa</p>

QUY TRÌNH CHĂM SÓC SAU ĐIỀU TRỊ

- Chăm sóc da bình thường sau điều trị - không sử dụng mỹ phẩm lột
- Sau khi điều trị màu da tại khu vực điều trị sẽ hơi hồng hoặc đỏ, đây là phản ứng tự nhiên, sẽ nhạt dần sau khoảng 1-3 giờ đồng hồ
- Tránh tiếp xúc với nhiệt đối với khu vực điều trị trong vòng 48 giờ (IPL, laser, phòng tắm hơi...)
- Duy trì chế độ ăn uống lành mạnh không dùng chất có ga, cồn, nhiều đường, chiên...
- Sản phẩm kem RF đã là sản phẩm dưỡng ẩm nên không cần dưỡng ẩm sau điều trị

CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CHỈ ĐỊNH, CỤ THỂ MỘT SỐ BỆNH

A. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

1. Máy tạo nhịp
2. Da bị tổn thương (vết thương hở hoặc bỏng)
3. Mất cảm giác hoặc không có khả năng cảm nhận về nhiệt
4. Những người mẫn cảm với nhiệt và truyền dịch:
5. (sốt, viêm da dị ứng, huyết áp bất thường, bệnh truyền nhiễm, lao, chảy máu, khối u ác tính, bệnh tim, phụ nữ có thai, bệnh não, hạch, bệnh huyết áp, bệnh gan

B. THẬN TRỌNG

1. Với chế độ đơn cực, điện cực trung tính phải được tiếp xúc đủ với cơ thể
2. Tất cả các điện cực RF nên tiếp đủ và sử dụng áp lực nhẹ
3. Kết nối điện cực tránh xoay và xoắn dây
4. Khi lần đầu với khách hàng thì nên đề khách hàng cảm nhận được nhiệt. Tốt nhất để vừa phải vì nhiệt được sinh ra liên tục từ bên trong
5. Tùy thuộc vào thể trạng (độ dày và hàm lượng nước) của khách hàng nên khi đặt lưu ý cảm nhận của khách hàng
6. Cần tương tác thường xuyên với khách hàng để điều chỉnh cho phù hợp
7. ở chế độ Bipolar tránh sử dụng cường độ quá cao vì nhiệt bề mặt sẽ được tạo ra
8. Không sử dụng đầu điều trị ngoại trừ trên da
9. Tránh các vật liệu tích điện hoặc dây dẫn có khối lượng lớn
10. Chọn đầu điều trị phù hợp theo hướng dẫn

C. CHỈ ĐỊNH

1. Chỉ định trong thẩm mỹ

1.1 Ứng dụng chung

- + Điều khắc và tạo đường viền mặt và cơ thể
- + Giảm béo, tăng tốc độ giảm cân
- + Tái tạo, phục hồi và tăng sinh collagen
- + Phục hồi đàn hồi da
- + Săn chắc, căng da và làm da sáng
- + Loại bỏ cellulite & rạn da
- + Loại bỏ các nếp nhăn
- + Tăng cường lưu thông máu
- + Kích thích chuyển hóa tế bào
- + Giải phóng và phục hồi mô liên kết
- + Phục hồi các bao cơ khỏe mạnh
- + Phục hồi chức năng

- + Ứng dụng cho thư giãn, dưỡng sinh...

1.2 Đối với mặt

- + Nâng cơ xóa nhăn
- + Giúp da săn chắc và sáng
- + Loại bỏ chất nhờn

1.3 Đối với mặt, cổ, tay và vai

- + Tạo Vline
- + Loại bỏ nếp nhăn ở mặt và cổ
- + Tạo đường viền cổ mịn và không bị nhăn
- + Làm săn chắc cánh tay, giảm béo chu vi/ vai

1.4 Đối với ngực

- + Làm săn chắc và nâng ngực
- + Mát xa bạch huyết ở nách

1.5 Đối với eo, lưng, bụng

- + Giảm mỡ bụng, xóa vết rạn
- + Giảm béo cục bộ
- + Định hình vùng bikini, săn chắc lưng và điều khắc cơ thể

1.6 Đối với chân

- + Giảm béo bắp chân và lưu thông khí huyết
- + Giảm giãn tĩnh mạch, giảm phù
- + Điều khắc và nâng mông (quả táo)
- + Săn chắc đùi, giảm chảy xệ, loại bỏ cellulite

1.7 Đối với chế độ LF

- + Tăng cường cơ bắp
- + Thư giãn cơ
- + Lưu thông và tuần hoàn
- + Giảm béo, Aerobic
- + Tự động, giảm đau
- + Tần số trung bình cho lớp bề mặt
- + Tần số trung bình cho lớp sâu

2 Chỉ định trong vật lý trị liệu phục hồi chức năng và dưỡng sinh

2.1 Mặt và cổ:

- + Đau hàm, cứng hàm, đau nửa đầu, đau thần kinh mặt

2.2 Vai và cổ:

- + Đau cổ, viêm gân vôi hóa, nhức đầu, đông cứng vai, rách cổ tay quay

2.3 Lưng:

+ Gù cột sống, ưỡn cột sống, đĩa đệm, hẹp, đau thắt lưng, đau dây thần kinh

2.4 Bụng:

+ Đau thắt lưng, béo, đau bụng, chuột rút, đau bụng kinh, kinh nguyệt không đều, tiêu chảy

2.5 Bắp chân và bàn chân:

+ Viêm cân gan chân, viêm gân achilles, cảm giác lạnh, giãn tĩnh mạch, bong gân

LÝ LỊCH MÁY

1. Thông tin chung

- Tên thiết bị: Máy trị liệu thấu nhiệt tần số cao
- Tên thương mại: Máy trị liệu tế bào và mô liên kết Fascella
- Model: Fascella
- Hãng sản xuất: Dsmеди
- Nước sản xuất: Hàn Quốc
- Năm sản xuất: 2022
- Tình trạng: Máy hoạt động tốt
- Thời gian nhận máy: 2022
- Thời gian sử dụng: 2022

2. Nhà cung cấp

- Tên nhà cung cấp: Công ty cổ phần phát triển Thanh Nhã
- Địa chỉ: 12/1A/189 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: 0977857790

3. Danh sách phụ kiện đi kèm

STT	Tên phụ kiện và vật tư đi kèm	Số lượng	Ghi chú
1	Điện cực MFR kiểu khóa dây - kéo D2	01 Chiếc	
2	Điện cực MFR kiểu khóa dây - kéo D4	01 Chiếc	
3	Điện cực MFR kiểu khóa dây - kéo D5	01 Chiếc	
4	Điện cực MFR kiểu khóa dây - kéo D6	01 Chiếc	
5	Điện cực lõm kiểu khóa dây - kéo mạ vàng	01 Chiếc	
6	Điện cực Convex rộng CV1	01 chiếc	
7	Điện cực Convex trung bình CV2	01 Chiếc	
8	Điện cực phẳng rộng C1	01 Chiếc	
9	Điện cực phẳng trung bình C2	01 Chiếc	
10	Tay cầm RET (F) kiểu khóa dây - kéo	01 Chiếc	
11	Cáp đơn cực (5 chân) kiểu khóa dây	02 Chiếc	
12	Điện cực tâm DFL(F) kiểu rộng linh động có thể tháo rời	01 Chiếc	
13	Đầu đa cực (5 chân) mạ vàng	01 Chiếc	
14	Cáp LF 5 chân 4 dây	01 Chiếc	
15	Găng tay dẫn điện LF	02 Đôi	Tiêu hao
16	Điện cực dán 50x50 mm	02 Bộ	Tiêu hao
17	Cáp nguồn	01 Chiếc	
18	Gá acrylic	01 Chiếc	
19	Kem dẫn RF	01 Hộp	Tiêu hao
20	Xe đẩy với bộ phận làm ấm	01 Chiếc	
21	Hướng dẫn sử dụng	01 Bộ	

MẪU NHÃN PHỤ TRÊN MÁY

Tên hàng: Máy trị liệu thấu nhiệt tần số cao

Chủng loại: [Fascella](#)

Số công bố tiêu chuẩn áp dụng/đăng ký lưu hành:

Chủ sở hữu: Dsmedi Inc

Địa chỉ: #1003, #102 C-dong, 158 Haneulmaeul-ro, Ilsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Xuất xứ: Hàn Quốc

Nhập khẩu và phân phối độc quyền bởi: Công ty cổ phần Phát triển Thanh Nhã

Địa chỉ: số 12 ngách 1A ngõ 189 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Ngày sản xuất: Ghi trên sản phẩm

Hạn sử dụng: Ghi trên sản phẩm

Số lô/ Serial number: Ghi trên sản phẩm

Cơ sở bảo hành: Công ty cổ phần Phát triển Thanh Nhã

HDSĐ, tài liệu kỹ thuật phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng: Đọc kỹ HDSĐ trước khi dùng.